| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ HÒA BÌNH**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 60/2023/HSST
Ngày: 04/7/2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH - TỈNH HÒA BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Lan.

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phạm Thị Nga
Bà Ngô Thị Như Hoa

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Bà Bùi Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2023/TLST–HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2023/QĐXXST–HS ngày 19/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức K** - sinh năm 1974, tại Hoà Bình. Giới tính: nam; ĐKHKTT: Tổ A, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở hiện nay: Tổ B, phường P, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Nguyễn Đức K (đã chết); Mẹ: Đinh Thị H (đã chết); Vợ: Lê Thị H1, sinh năm 1981 và 01 con: Nguyễn Đức D, sinh năm 2003; Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị em.

Tiền án: 01 tiền án.

Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự, theo bản án số 48/2015/HSST ngày 04/6/2015. Ngày 16/11/2020 Nguyễn Đức K chấp hành xong hình phạt.

Tiền sự: Không

- Về nhân thân:

- Năm 2004, Ủy ban nhân dân thị xã Hòa Bình ra quyết định áp dụng biện pháp cưỡng chế đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm phòng, chống TNXH tỉnh Hòa Bình.

- Năm 1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình (cũ) xử phạt 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích theo bản án số 36/HSST/1993.

- Năm 1993 bị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Bình (cũ) xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số 43/HSST/1993.

- Năm 2008, Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ra quyết định đưa vào Trường giáo dưỡng 24 tháng theo quyết định số 877/QĐ ngày 07/5/2008.

- Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự, theo bản án số 177/HSST ngày 24/11/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam Nhà tạm giữ Công an thành phố Hoà Bình, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Do bản thân là người nghiện hút chất ma tuý nên khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 06/02/2023 Nguyễn Đức K đi từ nhà tại tổ A, phường P, thành phố H để tìm mua ma túy, khi đi đến khu vực khu 5 tầng gần quán thịt chó Minh Thành thuộc tổ C, phường T, thành phố H, K gặp một người đàn ông tên Quang " Chỉnh". Qua trao đổi và thỏa thuận K mua được của người đàn ông này một gói ma túy với giá 2.000.000 đồng ( Hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy K mang về nhà chia nhỏ thành các gói rồi cất giấu trong nhà để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ ngày 07/02/2023, K giấu một gói ma túy vào túi áo phía trước bên trái rồi đi bộ ra trước cửa nhà ở thuộc tổ 02, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Đức K tại tổ 02, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình thu giữ: 01(một) cân điện tử màu đen, thu giữ dưới ngăn kệ tủ tầng 2 phòng ngủ của Nguyễn Đức K một hộp nhựa màu đen, bên trong có chứa hai túi ni lon, trong có chứa chất bột màu trắng và một gói giấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghi là ma túy).

Tại bản kết luận giám định số 65/KL-KTHS ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: "Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu G1 trong phong bì quả tang, một mặt có tên Nguyễn Đức K, sinh năm 1974, HKTT: tổ A, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình gửi giám định có khối lượng 2,96g (Hai phảy chín mươi sáu gam), là ma túy, loại Heroin (Heroin).

- Chất bột màu trắng ký hiệu M1 trong phong bì khám xét, một mặt có tên Nguyễn Đức K, sinh năm 1974, HKTT: tổ A, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, gửi giám định có khối lượng 0,63g (Không phẩy sáu mươi ba gam), là loại ma túy, loại Ketamine.

- Chất bột màu trắng ký hiệu M2 trong phong bì khám xét, một mặt có tên Nguyễn Đức K, sinh năm 1974, HKTT: tổ A, phường Đ, thành phố Hòa Bình, tỉnh

Hòa Bình, gửi giám định có khối lượng 0,07g (Không phảy không bảy gam), là ma túy, loại Heroin.

- Chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M3 trong phong bì khám xét, một mặt có tên Nguyễn Đức K, HKTT: tổ 01, phường Đ, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, gửi giám định có khối lượng 0,16g (Không phẩy mười sáu gam), là ma túy, loại Heroin.

Căn cứ khoản 1 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng các chất ma túy thu giữ của Nguyễn Đức K được tính như sau: Đối với 0,63 gam ma túy Ketamin. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với tối thiểu đối với Ketamine quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 là: 0,063%. Số ma túy bắt quả tang và số ma túy khám xét tại nhà của Nguyễn Đức K là: 3,19 gam, là ma túy, loại ma túy. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy đã thu giữ của Nguyễn Đức K là: 3,19 + 0,063 = 3,253g.

Quá trình điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Cáo trạng số: 53/CT-VKS ngày 18/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Đức K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo K mức án từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) 06 (sáu) tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định.

01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng. Xét tài sản trên bị cáo dùng làm phương tiện công cụ phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước.

Phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã xin được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

**[2]** Về hành vi mà bị cáo đã thực hiện: Nguyễn Đức K là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là đối tượng nghiện hút chất ma tuý. Khoảng 15 giờ ngày 07/02/2023, K giấu một gói ma túy vào túi áo phía trước bên trái rồi đi bộ ra trước cửa nhà ở thuộc tổ 02, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Đức K tại tổ 02, phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình thu giữ: 01(một) cân điện tử màu đen, thu giữ dưới ngăn kệ tủ tầng 2 phòng ngủ của Nguyễn Đức K một hộp nhựa màu đen, bên trong có chứa hai túi ni lon, trong có chứa chất bột màu trắng và một gói giấy bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng là ma túy. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng các chất ma túy đã thu giữ của Nguyễn Đức K là: 3,19 + 0,063 = 3,253g.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố.

**[3]** Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giúp bị cáo từ bỏ con đường nghiện hút chất ma túy, cải tạo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình.

Do bị cáo không nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[**4**] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, bị cáo K khai mua của người đàn ông tên Quang (Chỉnh) tại khu 5 tầng thuộc tổ 14, phường Tân Thịnh, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Quá trình điều tra do chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

**[5]** Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng. Xét tài sản trên là bị cáo dùng làm phương tiện công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, xuất hủy.

**[6]** Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức K 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/02/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 ( một) hộp niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy một mặt có ghi: "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Nguyễn Đức K, sinh năm 1974 có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 07/02/2023 tại phường Phương Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình: Mép dán niêm phong còn nguyên vẹn có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 cân điện tử màu đen đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 68/BB ngày 31/5/2023 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Nguyễn Đức K phải chịu 200.000đ đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- *Tòa án ND tỉnh HB;*
- *VKSND tỉnh HB*
- *Sở tư pháp tỉnh HB;*
- *VKSND thành phố HB;*
- *CQCSĐT Công an thành phố HB;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Chi cục Thi hành án DS TPHB;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Lan**